**HƯỚNG DẪN ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ II**

**MÔN ĐỊA LÍ 9**

**I. KIẾN THỨC TRỌNG TÂM**

***1. Vùng Đông Nam Bộ***

|  |  |
| --- | --- |
| \*Vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ. | - Lãnh thổ:  + Diện tích vùng: 23 500 km2  + Bao gồm các tỉnh thành: Tp. Hồ Chí Minh, Bình Phước, Bình Dương, Bà Rịa-Vũng Tàu, Tây Ninh, Đồng Nai.  + Lãnh thổ bao gồm: Phần đất liền và biển đảo. Đảo Phú Quốc (Kiên Giang) có diện tích lớn nhất nước ta.  - Tiếp giáp: Campuchia (Tây Bắc, Đông Bắc), DH Nam Trung Bộ và Tây Nguyên (Đông), Đồng bằng sông Cửu Long (Tây Nam). |
| \* Đặc điểm tự nhiên và tài nguyên thiên nhiên: | - Địa hình bán bình nguyên bằng phẳng.  - Đất xám phù sa cổ và đất đỏ bazan. Trong đó đất xám phù sa cổ có ý nghĩa quan trọng nhất.  - Khí hậu: Cận xích đạo  - Sông ngòi khá dày đặc: Sông Sài Gòn, sông Bé… và hai hồ nước quan trọng hồ Dầu Tiếng và hồ Trị An.  - Khoáng sản: trữ lượng dầu mỏ lớn ở vùng thềm lục địa phía Nam.  - Rừng có vai trò quan trọng: hệ sinh thái Cần Giờ, Lò-gò Xa-mát, Bù Gia Mập, Cát Tiên. |
| \* Đặc điểm dân cư xã hội: | - Số dân 17,1 triệu người (2018). Là vùng đông dân.  - Địa bàn cư trú của một số dân tộc ít người: Hoa, Chăm…  - Nguồn lao động dồi dào, thị trường tiêu thụ rộng lớn  - Người dân năng động sáng tạo. - Vùng có nhiều di tích lịch sử, văn hóa như : Bến cảng Nhà Rồng, địa đạo Củ Chi, nhà tù Côn Đảo...là điều kiện để phát triển du lịch. |
| \* Một số đặc điểm về tình hình phát triển kinh tế: | - Vùng có tỉ trọng nông nghiệp nhỏ nhất trong cơ cấu và tỉ trọng công nghiệp cao nhất trong cơ cấu.  - Cây công nghiệp quan trọng nhất và có diện tích lớn nhất vùng là cao su.  - Các ngành công nghiệp hiện đại bao gồm: Dầu khí, điện tử, công nghệ cao.  - Ngành công nghiệp ở Đông Nam Bộ tập trung chủ yếu ở: Tp. Hồ Chí Minh, Biên Hòa, Vũng Tàu.  - Tp. Hồ Chí Minh là trung tâm công nghiệp lớn nhất vì: Vì có vị trí địa lí thuận lợi, nguồn lao động dồi dào có văn hoá cao và cơ sở hạ tầng phát triển, chính sách đầu tư thông thoáng,  - Dịch vụ đa dạng đầy đủ nhất cả nước: có các hoạt động thương mại, ngân hàng, du lịch, vận tải, bưu chính viễn thông,..  - Hệ thống giao thông thuận lợi cho giao lưu trong vùng, liên vùng và quốc tế.Mạng lưới giao thông dày đặc với nhiều loại đường, bên bãi, sân bay, cảng. TP. Hồ Chí Minh là đầu mối giao thông vận tải quan trọng. |

***2. Đồng bằng sông Cửu Long***

\* Một số kiến thức trọng tâm:

- Đồng bằng sông Cửu Long là đồng bằng có diện tích đứng đầu cả nước

- Có địa hình bằng phẳng, đất phù sa màu mỡ, khí hậu cận xích đạo và mạng lưới sông ngòi dày đặc.

- Nghèo tài nguyên khoáng sản chủ yếu là than bùn.

- Rừng ngập mặn có vai trò quan trọng.

***3. Thực hành:***

|  |  |
| --- | --- |
| - Nhận biết biểu đồ tròn: | - Nhận biết biểu đồ miền: |
| + Thể hiện chuyển dịch cơ cấu  + Số liệu từ 3 năm trở xuống | + Thể hiện chuyển dịch cơ cấu  + Số liệu lớn hơn 3 năm. |

**II. CÂU HỎI BÀI TẬP**

**Câu 1:** Ý nào sau đây chứng tỏ khu vực dịch vụ của Đông Nam Bộ rất đa dạng:

A: Có các hoạt động thương mại, ngân hàng, du lịch, vận tải, bưu chính viễn thông,..

B. Tỉ trọng tổng mức bán lẻ hàng hóa và số lượng hành khách vận chuyển cao.

C. Có TP. Hồ Chí Minh là đầu mối giao thông vận tải hàng đầu của cả nước.

D. Là địa bàn có sức hút mạnh nhất nguồn đầu tư nước ngoài.

**Câu 2:** Điểm nào dưới đây không đúng với hệ thống giao thông Đông Nam Bộ:

A. Hệ thống giao thông thuận lợi cho giao lưu trong vùng, liên vùng và quốc tế.

B. Mạng lưới giao thông dày đặc với nhiều loại đường, bên bãi, sân bay, cảng.

C. Mạng lưới giao thông đường sông phát triển khắp trong vùng.

D. TP. Hồ Chí Minh là đầu mối giao thông vận tải quan trọng.

**Câu 3:** Vì sao sản xuất công nghiệp lại tập trung chủ yếu ở thành phố Hồ Chí Minh?  
A. Vì có vị trí địa lí thuận lợi.  
B. Nguồn lao động dồi dào có văn hoá cao.  
C. Cơ sở hạ tầng phát triển, chính sách đầu tư thông thoáng,  
D. Tất cả các lí do trên.

**Câu 4**: Vườn quốc gia nào **KHÔNG** thuộc vùng Đông Nam Bộ?

A. Lò Gò-Xa Mát. B. Cát Tiên. C. Bù Gia Mập. D. U Minh Hạ.

**Câu 5**: Vì sao có thể nói Đông Nam Bộ có tiềm năng phát triển kinh tế biển ?

A. Dầu khí trên thềm lục địa có trữ lượng lớn.

B. Có điều kiện nuồi trồng và đánh bắt thủy sản.

C. Cảng biển lớn, bãi biển đẹp.

D. Tất cả các ý trên.

**Câu 6**: Các ngành công nghiệp hiện đại đã hình thành và phát triển ở Đông Nam Bộ là:

A. Dệt may, da giầy, gốm sứ. B. Dầu khí, phân bón, năng lượng.

D. Dầu khí, điện tử, công nghệ cao. C. Chế biến lương thực – thực phẩm, cơ khí.